

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH – CHƯƠNG 1 2

1. Luận điểm nào là kết quả “gạn đục khơi trong nho giáo” của Hồ Chí Minh?

- a. Phụ nữ là phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ là không giải phóng phân nửa loài người.
- b. Dĩ bất biến ứng vạn biến.
- c. Trung với nước, hiếu với dân.
- d. Đoàn kết là sức mạnh.

2. Nội dung nào không phải là đặc điểm của thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX tác động đưa đến sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Sự thành công của cách mạng Tân Hợi.
- b. Chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang độc quyền.
- c. Sự ra đời của Quốc tế Cộng sản.
- d. Sự thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga.

3. “Họ là những người đáy cùng xã hội, chiếm 90% dân số nhưng chỉ chiếm 42% diện tích đất canh tác, chịu hai tầng áp bức: địa chủ phong kiến và thực dân Pháp”. Nội dung này đang đề cập đến giai cấp nào trong xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX?

- a. Tư sản dân tộc.
- b. Địa chủ phong kiến.
- c. Tiểu tư sản và trí thức.
- d. Công nhân.

4. “Hồ Chí Minh có lý tưởng cao cả và hoài bão lớn cứu dân, cứu nước thoát khỏi cảnh lầm than, cơ cực để đuổi kịp các nước tiên tiến trên thế giới. Người có ý chí, nghị lực to lớn, một mình dám đi ra nước ngoài khảo sát thực tế các nước để quốc giàu có cũng như các dân tộc thuộc địa nghèo nàn, lạc hậu, mà chỉ với hai bàn tay trắng”. Nội dung trên phản ánh:

- a. tài năng hoạt động của Hồ Chí Minh.
- b. tài năng tổng kết thực tiễn phát triển lý luận của Hồ Chí Minh.
- c. mục đích lớn nhất trong cuộc đời hoạt động của Hồ Chí Minh.
- d. phẩm chất Hồ Chí Minh.

5. Đâu là những phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản diễn ra ở Việt Nam đầu thế kỷ XX?

- a. Cần Vương, Yên Thế, chống đi phu.
- b. Đông Du, Duy Tân, Đông Kinh nghĩa thực.
- c. Đông Du, chống sưu thuế Trung kỳ (1908).

d. Cần Vương, Đông Du, Duy Tân.

6. “Nghệ An là vùng đất địa linh nhân kiệt, giàu truyền thống yêu nước, con người sống có lý tưởng trong tâm hồn, kiên trung trong bản chất, cứng cỏi trong giao tiếp và sống khắc khổ trong sinh hoạt”. Nội dung trên tác động trực tiếp đến việc

a. hình thành tư tưởng yêu nước của Hồ Chí Minh.

b. hình thành nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh.

c. lựa chọn con đường cứu nước của Hồ Chí Minh.

d. tìm thấy con đường cứu nước của Hồ Chí Minh.

7. “Tôi muốn đi ra ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta”. Câu nói trên của Nguyễn Tất Thành có ý nghĩa sâu sắc đối với thực trạng nào đang tồn tại trong thanh niên Việt Nam hiện nay?

a. Lười lao động.

b. Chảy máu chất xám.

c. Hướng ngoại.

d. Thiếu tu dưỡng đạo đức.

8. Nhận định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh chính là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện cụ thể nước ta, và trong thực tế tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành một tài sản tinh thần quý báu của Đảng và của dân tộc” lần đầu tiên được Đảng ta khẳng định tại

a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (4-2001).

b. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (1-2011).

c. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (6-1991).

d. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986).

9. Chọn đáp án đúng khi quán triệt nguyên tắc kết hợp nghiên cứu các tác phẩm với thực tiễn chỉ đạo cách mạng của Hồ Chí Minh?

a. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh cần coi trọng hoạt động thực tiễn của Người, dưới sự tổ chức và lãnh đạo của Đảng.

b. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ căn cứ vào các tác phẩm, bài viết, bài nói của Người mà còn nghiên cứu hoạt động thực tiễn cách mạng đất nước dưới sự tổ chức và lãnh đạo của Đảng.

c. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ cần căn cứ vào các tác phẩm, bài viết, bài nói của Hồ Chí Minh.

d. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ căn cứ vào các tác phẩm, bài viết, bài nói mà cần coi trọng hoạt động thực tiễn của Người, dưới sự tổ chức và lãnh đạo của Đảng.

10. Yếu tố nào là điều kiện thuận lợi để cho chủ nghĩa Mác - Lênin xâm nhập, truyền bá vào nước ta?

- a. Việt Nam là văn hoá duy tình, phù hợp cho sự phát triển chủ nghĩa xã hội.
- b. Hồ Chí Minh trở về Trung Quốc và thực hiện phong trào vô sản hoá.
- c. Sự phân hoá sâu sắc trong nội bộ giai cấp nông dân thành trung, bản và cố nông.
- d. Sự phát triển của phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.

11. Chọn luận điểm diễn đạt đúng về sự phân kỳ quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh:

- a. Thời kỳ trước năm 1911: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo
- b. Thời kỳ 1920 - 1930: Hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm con đường cứu nước mới
- c. Thời kỳ từ 1911 - 1920: hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản
- d. Thời kỳ 1930 - 1941: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

12. Ba học thuyết lớn, là kết tinh văn hóa, tư tưởng phương Đông được Hồ Chí Minh tiếp thu, kế thừa trong tư tưởng của mình là

- a. Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo.
- b. Phật giáo, Lão giáo, Chủ nghĩa Tam dân.
- c. Nho giáo, Phật giáo, Hồi giáo.
- d. Nho giáo, Phật giáo, Thiên Chúa giáo.

13. Phẩm chất nào của Hồ Chí Minh mà chúng ta cần học tập được đề cập trong đoạn trích sau: “Khi tôi độ 13 tuổi, lần đầu tiên tôi nghe ba chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm hiểu xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy”.

- a. Có ý chí, nghị lực to lớn.
- b. Có lý tưởng cao cả để cứu nước cứu dân.
- c. Có tầm nhìn chiến lược.
- d. Có năng lực tổ chức.

14. Truyền thống tốt đẹp nào của dân tộc Việt Nam là nền tảng tư tưởng, điểm xuất phát và động lực thúc đẩy Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước?

- a. Đoàn kết.
- b. Cần cù.

c. Nhân nghĩa.

d. Yêu nước.

15. Sự khác nhau trong chiến lược đấu tranh giải phóng nhân dân khỏi ách áp bức của chủ nghĩa thực dân giữa Hồ Chí Minh và Găngđi là gì?

- a. Găngđi sử dụng phương thức đấu tranh bạo động. HCM thực hiện đấu tranh vũ trang
- b. Găngđi kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang. HCM sử dụng phương thức bạo động.

c. Găngđi sử dụng phương thức đấu tranh bất bạo động. HCM kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

d. Găngđi dùng bạo lực để đáp lại bạo lực. HCM kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

16. Tại sao khẳng định sự kiện Nguyễn Ái Quốc tham gia đại hội Tua (25-30/12/1920) bỏ phiếu tán thành Quốc tế cộng sản, sáng lập Đảng Cộng sản Pháp là bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời Hồ Chí Minh?

- a. Tìm thấy con đường cứu nước giải phóng dân tộc.
- b. Trở thành đại biểu Ban phương Đông Quốc tế cộng sản.

c. Từ chủ nghĩa yêu nước kết hợp với lập trường cách mạng vô sản.

d. Khẳng định con đường cách mạng Việt Nam là cách mạng vô sản.

17. Ý nghĩa sự kiện ngày 5-6-1911 đối với sinh viên

- a. Là tấm gương: học tập, lao động, đấu tranh chính trị.
- b. Là tấm gương: sống có lý tưởng, có tinh thần tu thân lập nghiệp, phụng sự Tổ quốc.
- c. Là tấm gương: sống có khát khao tiếp thu văn hoá thế giới và phụng sự Tổ quốc.
- d. Là tấm gương: sống có lý tưởng, có hoài bão và lòng trung thành phục vụ Tổ quốc.

18. Tư tưởng nào của Nho giáo được Hồ Chí Minh kế thừa trong tư tưởng của mình, đồng thời cần được phát huy trong xã hội ngày nay?

- a. Sống có đạo đức, trong sạch, giản dị, chăm làm việc thiện.
- b. Đề cao lao động chân tay, chống lười biếng.
- c. Bình đẳng, không phân biệt đẳng cấp.

d. Ước vọng một xã hội bình trị, hòa mục, hòa đồng.

19. Nhận định nào phản ánh bản chất cách mạng, khoa học và nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh?

a. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.

- b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.
- c. Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc.
- d. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể nước ta.

20. Phát biểu nào sau đây của Hồ Chí Minh thể hiện khả năng tổng kết thực tiễn?

- a. “Đảng Xã hội Pháp là tổ chức theo đuổi lý tưởng cao quý của Đại Cách mạng Pháp”.
- b. “Người Pháp ở Pháp tốt, lễ phép hơn người Pháp ở Đông Dương”.
- c. “Nhân dân lao động các nước, trong đó có giai cấp công nhân, đều bị bóc lột có thể là bạn của nhau”.
- d. “Tại sao người Pháp không khai hoá đồng bào của họ trước khi đi khai hoá chúng ta?”.

21. Cuối 1944, một chiếc máy bay Mỹ lượn trên bầu trời Cao Bằng bị Nhật bắn rơi. Viên Trung úy nhảy dù xuống khu rừng gần tỉnh lỵ Cao Bằng, được du kích đưa về gặp Hồ Chí Minh. Trung úy tỏ ý muốn được trả về bộ tư lệnh không quân Mỹ. Trong tình huống này, lựa chọn nào của Hồ Chí Minh là phù hợp?

- a. Nhân danh Việt Minh giải cứu, trao trả viên Trung úy và thiết lập quan hệ đồng minh.
- b. Bắt giữ viên Trung úy, không trao trả cho quân đội Mỹ.
- c. Bắt giữ viên Trung úy, nhân danh Việt Minh thoả thuận quyền lợi với quân đội Mỹ.
- d. Nhân danh Việt Minh bắt giữ viên Trung úy, trao cho quân đội Pháp.

22. Sau Hội nghị hợp nhất thành lập Đảng, Hội nghị Trung ương (10-1930) đã ra án nghị quyết “Thủ tiêu chánh cương, sách lược và điều lệ Đảng; bỏ tên Đảng Cộng sản Việt Nam, lấy tên là Đảng Cộng sản Đông Dương”. Trước tình thế đó, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn ứng xử nào là phù hợp?

- a. Giải tán Đảng, thành lập Đảng mới lấy tên theo chỉ thị của án nghị.
- b. Chấp hành nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương.
- c. Bảo vệ đến cùng quan điểm của mình.
- d. Cùng với các đảng viên đấu tranh chống khuynh hướng tả khuynh trong đảng cộng sản.

23. Tháng 2 năm 1942 trong bài thơ “Lịch sử nước ta” Hồ Chí Minh viết: “1945 Việt Nam độc lập”. Ba năm sau, tháng 9-1945 Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập tại vườn hoa Ba Đình - Hà Nội, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Nội dung trên thể hiện tài năng nào của Hồ Chí Minh?

- a. Nhà tổ chức vĩ đại.
- b. Tầm nhìn chiến lược, bao quát.

- c. Thực tiễn cách mạng phong phú.
- d. Khát vọng giải phóng dân tộc.

24. Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa “Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng và rèn luyện bản lĩnh chính trị” đối với sinh viên, vì:

- a. Tư tưởng Hồ Chí Minh giúp cho con người sống có đạo lý, biết yêu cái tốt, ghét cái xấu.
- b. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần phê phán những quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lênin.
- c. Tư tưởng Hồ Chí Minh bồi dưỡng, củng cố cho sinh viên, thanh niên lập trường, quan điểm cách mạng; kiên định con đường mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- d. Tư tưởng Hồ Chí Minh bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng ta.

25. Luận điểm nào của Hồ Chí Minh quán triệt chủ trương “quốc dĩ dân vi bản” của nho giáo?

- a. “Quan san muôn dặm một nhà. Bốn phương vô sản đều là anh em”.
- b. “Gốc có vững cây mới bền. Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”.
- c. “Tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”.
- d. “Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh”.

26. “Khâm phục các cụ Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Phan Chu Trinh và Phan Bội Châu, nhưng không hoàn toàn tán thành các cách làm của một người nào”. Chúng ta học tập được kỹ năng tư duy nào qua phát biểu trên của Hồ Chí Minh?

- a. Tính phê phán.
- b. Làm việc nhóm.
- c. Độc lập, sáng tạo.
- d. Tổng kết thực tiễn.

27. Chọn câu trả lời đúng

- a. Tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ phận tư tưởng của Đảng, với tư cách là bộ phận nền tảng tư tưởng.
- b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ phận tư tưởng của Đảng.
- c. Tư tưởng Hồ Chí Minh độc lập với tư tưởng của Đảng.
- d. Tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ phận của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời là bộ phận nền tảng tư tưởng của Đảng.

28. Tư tưởng Hồ Chí Minh bao gồm: tư tưởng về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về dân chủ

và Nhà nước của dân, do dân, vì dân; về văn hóa, đạo đức... Đây là phương thức tiếp cận hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh

- a. dưới góc độ đời sống vật chất và tinh thần.
- b. gắn với các lĩnh vực của đời sống xã hội.
- c. là hệ thống các quan điểm về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.**
- d. là hệ thống tri thức tổng hợp.

29. Thuật ngữ “tư tưởng Hồ Chí Minh” mang ý nghĩa

- a. là tư tưởng của lãnh tụ.
- b. là tư tưởng của một cá nhân kiệt xuất.
- c. là tư tưởng của một cá nhân.
- d. là tư tưởng của một giai cấp, một dân tộc.**

30. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (6-1991) đã đánh dấu cột mốc quan trọng trong nhận thức của Đảng về tư tưởng Hồ Chí Minh. Bởi vì

- a. lần đầu tiên Đảng ta tôn vinh Hồ Chí Minh là nhà văn hóa kiệt xuất.
- b. lần đầu tiên Đảng ta nghiên cứu Hồ Chí Minh dưới góc độ lịch sử Đảng.
- c. lần đầu tiên Đảng ta khẳng định Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng.**
- d. lần đầu tiên Đảng ta đề cập cần học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

31. Nội dung nào đề cập đến giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển và tiến bộ của nhân loại?

- a. Đưa cách mạng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi hoàn toàn.
- b. Mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc.**
- c. Là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động.
- d. Chủ nghĩa xã hội là minh chứng hùng hồn và sự lựa chọn cho các nước tư bản.

32. Chúng ta học tập được ở Bác Hồ phẩm chất cao quý nào hai câu thơ sau: “Đầy mình đỏ tím như hoa gắm/ Sốt soạt luôn tay tựa gậy đàn”?

- a. Lạc quan yêu đời.**
- b. Dũng cảm.
- c. Thông minh, sáng tạo.
- d. Yêu nước.

33. Hoạt động thay mặt những người Việt Nam yêu nước ở Pháp, lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, gửi Yêu sách của nhân dân An Nam tới Hội nghị Vécxây (18-6-1919) có ý nghĩa

- a. xác định rõ phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam.
- b. xác định đúng bản chất, thủ đoạn, tội ác của chủ nghĩa thực dân.
- c. xác định tình cảnh nhân dân các nước thuộc địa.

d. là bước nhận thức mới về quyền tự do, dân chủ của nhân dân.

34. Vị trí của tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống tư tưởng của Đảng cộng sản Việt Nam

- a. là nền tảng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng.**
- b. là một bộ phận trong hệ thống tư tưởng của Đảng.
- c. là bộ phận quan trọng trong hệ thống tư tưởng của Đảng.
- d. là bộ phận rất quan trọng trong hệ thống tư tưởng của Đảng.

35. Quan điểm cốt lõi mà Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển từ Bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của Mỹ, Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền năm 1791 của Pháp là

- a. tự do - Bình đẳng - Bác ái.
- b. lòng nhân ái.
- c. mưu cầu độc lập, tự do, hạnh phúc.

d. nhân quyền, dân quyền.

36. Hội thảo Kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (1990) đã ghi lại: “Chúng tôi đến đây có người theo đạo Hồi, có người theo đạo Phật, đạo Tin Lành, đạo Thiên Chúa, trước chúng tôi không hiểu nhau, qua hai ngày hội thảo, chúng tôi có thể ngồi lại trò chuyện với nhau, vì chúng tôi có cái chung là lý tưởng Hồ Chí Minh”. Cái chung được đề cập ở đây là

- a. muốn cho nhân loại được tự do, hạnh phúc.**
- b. chủ nghĩa xã hội.
- c. độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- d. giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp.

37. Quan điểm nào diễn đạt đúng về tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm đường lối của Đảng.
- b. Tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc hệ tư tưởng Mác – Lênin.
- c. Tư tưởng Hồ Chí Minh độc lập với hệ tư tưởng Mác – Lênin.
- d. Tư tưởng Hồ Chí Minh là chủ nghĩa Mác – Lênin ở Việt Nam.**

38. Chọn phương án trả lời đúng nhất với khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh?

- a. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin của Hồ Chí Minh xuất phát từ thực tiễn cách mạng Việt Nam.

b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta.

c. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện thực tế của nước ta.

d. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta.

39. Nhận định nào phản ánh nguồn gốc tư tưởng, lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh?

a. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa và phát triển giá trị truyền thống dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại.

b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể nước ta.

c. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta.

d. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.

40. Nội dung nào đề cập đúng về quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, thời kỳ 1941-1969?

a. Chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

b. Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng cơ bản là thống nhất.

c. Nhận thức mới về quyền tự do, dân chủ qua Yêu sách của nhân dân An Nam.

d. Đẩy mạnh hoạt động lý luận chính trị, tổ chức, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng.

41. “Đuổi hổ cửa trước, rước beo cửa sau”. Đây là nhận định của Hồ Chí Minh đối với phong trào yêu nước nào ở Việt Nam diễn ra vào đầu thế kỷ XX?

a. Phong trào Cần Vương.

b. Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục.

c. Cuộc khởi nghĩa nông dân Yên Thế.

d. Phong trào Đông Du.

42. Chọn phương án trả lời sai với khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh?

a. Tư tưởng Hồ Chí Minh mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta.

b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam.

c. Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng lớn lao và quý giá của Đảng và dân tộc ta.

d. Tư tưởng Hồ Chí Minh độc lập với hệ tư tưởng Mác – Lênin.

43. Nghiên cứu, giảng dạy, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh cần dựa trên

a. những quy luật cơ bản của phép biện chứng.

b. thế giới quan, phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin.

c. những phương pháp, quan điểm truyền thống và hiện đại.

d. các phương pháp, quan điểm Nho giáo và chủ nghĩa Mác - Lênin.

44. Nội dung nào không phải nhiệm vụ nghiên cứu của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh?

a. Các giai đoạn hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.

b. Cơ sở khách quan và chủ quan hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.

c. Các giá trị tư tưởng, lý luận của Hồ Chí Minh đối với đất nước.

d. Quá trình phát triển của lịch sử dân tộc Việt Nam.

45. Nhận định nào phản ánh giá trị, ý nghĩa, sức hấp dẫn và sức sống lâu bền của tư tưởng Hồ Chí Minh?

a. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.

b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể nước ta.

c. Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc.

d. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH – CHƯƠNG 3 4

1. Vận dụng lý luận nào của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh khẳng định về quá trình của cách mạng Việt Nam: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”?

- a. Lý luận về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.
- b. Lý luận về đấu tranh giai cấp.
- c. Lý luận về hình thái kinh tế - xã hội.

d. Lý luận về cách mạng không ngừng.

2. Theo Hồ Chí Minh, thực hiện tốt nguyên tắc nào sẽ giúp cho Đảng luôn luôn lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng?

- a. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác.
- b. Tự phê bình và phê bình.
- c. Phải liên hệ mật thiết với nhân dân.

d. Phải thường xuyên tự chỉnh đốn.

3. Một trong những điều kiện để kiểm soát quyền lực nhà nước theo Hồ Chí Minh là

a. người đứng đầu các cơ quan phải chịu trách nhiệm.

b. việc kiểm soát phải có hệ thống.

- c. có cơ quan chuyên trách.
- d. có sự tham gia của nhân dân.

4. Pháp quyền nhân nghĩa Hồ Chí Minh được hình thành trên cơ sở

- a. các nhu cầu xã hội của con người.
- b. các chuẩn mực quốc tế.

c. các quyền tự nhiên của con người.

- d. các tuyên bố và cam kết của Việt Nam với thế giới.

5. Theo Hồ Chí Minh, tiến lên chủ nghĩa xã hội là một quá trình tất yếu, tuân theo những quy luật khách quan, trước hết là những quy luật nào?

- a. Những quy luật tiến hóa xã hội.
- b. Những quy luật đấu tranh giai cấp.
- c. Những quy luật vận động và phát triển xã hội.

d. Những quy luật trong sản xuất vật chất.

Phản hồi

6. Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề gì trong nội dung sau của quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa: Đấu tranh cải tạo, xóa bỏ tàn tích của chế độ xã hội cũ, xây dựng các yếu tố mới phù hợp với quy luật tiến lên chủ nghĩa xã hội trên tất cả các lĩnh vực của đời sống?

- a. Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội.
- b. Tính chất của xã hội xã hội chủ nghĩa.

c. Nhiệm vụ của thời kỳ quá độ.

- d. Tính tất yếu của thời kỳ quá độ.

7. Theo Hồ Chí Minh, thực hiện nhiệm vụ nào để xây dựng được chế độ dân chủ vì đây là bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

- a. Văn hóa.

b. Chính trị.

- c. Xã hội.
- d. Kinh tế.

8. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, động lực thúc đẩy sự phát triển của khoa học - kỹ thuật là do:

- a. sự cạnh tranh của các tổ chức trong xã hội.
- b. sự phát triển của khoa học cơ bản, khoa học lõi.

c. sự phát triển của sản xuất vật chất

- d. sự phát triển của quan hệ sản xuất và sự kích thích của các chính sách.

9. Chọn cụm từ thích hợp để hoàn chỉnh quan điểm Hồ Chí Minh: Cán bộ, đảng viên là những người ... cương lĩnh, đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng.

- a. xây dựng và tổ chức.
- b. đề ra và thực hiện.
- c. nghiên cứu, xây dựng và triển khai.

d. nghiêm chỉnh thực hiện.

10. Theo Hồ Chí Minh, thực hiện nguyên tắc nào trở thành một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng trong xây dựng Đảng, đặc biệt quan trọng hơn khi Đảng đứng trước những thử thách lớn trong quá trình hoạt động?

a. Phải thường xuyên tự chỉnh đốn.

- b. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác.
- c. Phải liên hệ mật thiết với nhân dân.
- d. Tự phê bình và phê bình.

11. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, Nhà nước Việt Nam là nhà nước

- a. công - nông.
- b. tập trung.
- c. dân chủ.
- d. toàn dân.

12. Hồ Chí Minh xác định “công nông là chủ cách mệnh... là gốc cách mệnh”, vì công nông là hai giai cấp đông đảo nhất, cách mạng nhất và còn lý do nào nữa?

- a. Lực lượng xung kích của cách mạng.
- b. Bị bóc lột nặng nề nhất.
- c. Căm thù giặc sâu sắc.
- d. Lực lượng nòng cốt của cách mạng.

13. Từ năm 1930, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến. Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập”. Điều này thể hiện mục tiêu ở lĩnh vực nào?

- a. Chính trị.
- b. Tư tưởng.
- c. Pháp lý.
- d. Kinh tế.

14. Chọn một cụm từ thích hợp thay thế các dấu ba chấm để làm rõ quan điểm Đại hội XII của Đảng: “... chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ... mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; ... đường lối đổi mới; chống giáo điều, bảo thủ, trì trệ hoặc chủ quan, nóng vội”.

- a. đi theo.
- b. xác định.
- c. kiên định.
- d. tuân thủ.

15. Nền tảng để Đảng ta thực hiện đoàn kết với các đảng cộng sản và phong trào công nhân trên thế giới theo quan điểm Hồ Chí Minh là

- a. tình hình thế giới.
- b. dĩ bất biến ứng vạn biến.
- c. chủ nghĩa Mác - Lênin.
- d. sự phát triển của khoa học - kỹ thuật.

16. Theo Hồ Chí Minh, Đảng văn minh là

- a. Đảng có kỷ luật nghiêm minh.
- b. Đảng đoàn kết, thống nhất và có kỷ luật nghiêm minh, tự giác.
- c. Đảng tiêu biểu cho lương tâm, trí tuệ và danh dự của dân tộc.
- d. Đảng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và tiêu biểu cho lợi ích của giai cấp.

17. Theo Hồ Chí Minh, Nhân dân thực hiện quyền làm chủ thông qua cơ chế nào?

- a. Hoạt động của Nhà nước và của cả hệ thống chính trị.
- b. Sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội.
- c. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.
- d. Sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc.

18. Chọn cụm từ thích hợp thay thế dấu ba chấm để làm rõ quan điểm Hồ Chí Minh: Trong ..., cán bộ vừa là đầy tớ, nhưng đồng thời phải vừa là người lãnh đạo nhân dân.

- a. nhà nước vì nhân dân.
- b. nhà nước do nhân dân.
- c. nhà nước của nhân dân.
- d. nhà nước của toàn dân.

19. Theo Hồ Chí Minh, điều căn bản và cốt yếu nào bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội được khẳng định là xã hội phát triển cao hơn chủ nghĩa tư bản về mặt kinh tế?

- a. Chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu.

b. Lực lượng sản xuất hiện đại.

- c. Chế độ phân phối theo lao động
- d. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

20. Nội dung trong đoạn trích sau đây của Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề gì: “Cách mệnh trước hết phải có cái gì? Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với các dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi.”

- a. Bản chất của Đảng.
- b. Vị trí của Đảng.
- c. Vai trò, vị trí của Đảng.

d. Vai trò của Đảng.

21. Theo Hồ Chí Minh, dân chủ gián tiếp còn được gọi là

- a. dân chủ nhân dân.
- b. dân chủ phổ thông.

c. dân chủ đại diện.

d. dân chủ hoàn bị nhất.

22. Hoàn thành quan điểm sau: Hồ Chí Minh coi tập thể lãnh đạo là ..., cá nhân phụ trách là

a. trí tuệ - thống nhất.

b. thống nhất - trí tuệ.

c. tập trung - dân chủ.

d. dân chủ - tập trung.

23. Phương châm của Đại hội XIII của Đảng: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”. Phương châm này là biểu hiện của

a. dân chủ toàn diện..

b. dân chủ gián tiếp.

c. dân chủ trực tiếp.

d. dân chủ đại diện.

24. Theo Hồ Chí Minh, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, điều kiện nào để tạo ra một sức mạnh to lớn cho cách mạng và cũng để góp phần chung cho nền hoà bình, độc lập, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên thế giới?

a. Phải bảo đảm vai trò lãnh đạo tuyệt đối của đảng cộng sản.

b. Phải củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc mà nền tảng là khối liên minh công - nông.

c. Phải đoàn kết, gắn bó chặt chẽ với cách mạng thế giới.

d. Phải thực hiện phương châm dần dần, thận trọng từng bước thực hiện tốt các mục tiêu của từng thời kỳ cách mạng.

25. Yêu cầu hàng đầu mà Hồ Chí Minh đặt ra đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên là

a. phải tuyệt đối trung thành với Đảng.

b. phải có tinh thần phục vụ, dám phụ trách.

c. phải có ý chí phấn đấu.

d. phải có đạo đức cách mạng, đời tư trong sáng.

26. Chọn cụm từ thích hợp hoàn thành quan điểm của Hồ Chí Minh: Đảng Cộng sản Việt Nam là ... của toàn thể dân tộc Việt Nam

a. lực lượng.

b. một cơ sở.

c. một bộ phận.

d. tổ chức.

27. Nội dung sau đề cập đến nguyên tắc hoạt động nào của Đảng theo tinh thần Hồ Chí Minh: Trung thực, kiên quyết, đúng người, đúng việc, phải có văn hóa, “phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”?

a. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác.(có 2 đáp án)

b. Phải thường xuyên tự chỉnh đốn.

c. Tập trung dân chủ.

d. Tự phê bình và phê bình. (có 2 đáp án)

28. Từ tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tế, hãy xác định Việt Nam đang ở đâu trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội?

a. Thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

b. Chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ.

c. Vượt ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

d. Thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

29. Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy”. “Chủ nghĩa làm cốt” có nghĩa là

a. cơ sở vững chắc

b. cốt lõi

c. nền tảng tư tưởng

d. nòng cốt

30. Theo Hồ Chí Minh, sự khác biệt căn bản giữa xã hội cộng sản chủ nghĩa với xã hội xã hội chủ nghĩa là gì?

a. Chủ nghĩa cộng sản hoàn toàn không còn vết tích xã hội cũ.

b. Chủ nghĩa cộng sản là giai đoạn cao nhất của xã hội loài người.

c. Chủ nghĩa cộng sản là xã hội không còn khác biệt về giai cấp.

d. Chủ nghĩa cộng sản là kết quả tất yếu của sự phát triển chủ nghĩa xã hội.

31. Theo Hồ Chí Minh, hình ảnh nào dưới đây là hiện thân cho giá trị của Đảng Cộng sản Việt Nam?

a. Văn hóa dân tộc.

b. Tinh thần yêu nước.

c. Đạo đức Việt Nam.

d. Chủ nghĩa dân tộc.

32. Theo Hồ Chí Minh, trong mối quan hệ với chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc trước hết là ...

- a. chân lý.
- b. mục tiêu, định hướng.
- c. cơ sở, tiền đề.**
- d. động lực.

33. Hãy chỉ ra con đường cách mạng vô sản ở Việt Nam và các nước thuộc địa mà Hồ Chí Minh xác định?

- a. Giải phóng giai cấp - giải phóng xã hội - giải phóng dân tộc - giải phóng con người.
- b. Giải phóng dân tộc - giải phóng xã hội - giải phóng giai cấp - giải phóng con người.**
- c. Giải phóng dân tộc - giải phóng giai cấp - giải phóng xã hội - giải phóng con người.
- d. Giải phóng giai cấp - giải phóng dân tộc - giải phóng xã hội - giải phóng con người.

34. Theo Hồ Chí Minh, nguyên lý “dân là chủ” đối với nhà nước Việt Nam mới nhằm khẳng định

- a. địa vị chủ thể tối cao của mọi quyền lực thuộc về nhân dân.**
- b. địa vị các cán bộ, công chức do nhân dân sắp đặt, ủy quyền.
- c. mọi cơ quan nhà nước đều do nhân dân tổ chức nên.
- d. cán bộ, công chức là “đầy tớ” của nhân dân.

35. Theo Hồ Chí Minh, nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất thuộc về ai?

- a. Các đoàn thể.
- b. Dân.**
- c. Đảng.
- d. Mặt trận.

36. Giá trị nổi bật của pháp quyền nhân nghĩa Hồ Chí Minh là

- a. nghiêm khắc.
- b. khoan hồng, độ lượng.
- c. nhân văn, khuyến thiện.**
- d. chuyên chính.

37. Theo Hồ Chí Minh, cơ sở để đoàn kết, thống nhất trong Đảng là gì?

- a. Chủ nghĩa Mác - Lênin và cương lĩnh, đường lối, quan điểm, nghị quyết của Đảng.**
- b. Chủ nghĩa Mác - Lênin và chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- c. Sự đoàn kết, thống nhất trong cấp uỷ, trong những cán bộ lãnh đạo chủ chốt.

d. Chủ nghĩa Mác - Lênin và sự đoàn kết, thống nhất trong cấp uỷ, trong những cán bộ lãnh đạo chủ chốt.

38. Phương diện nào dưới đây thể hiện bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước Việt Nam?

a. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Nhà nước là tập trung dân chủ.

b. Thống nhất giữa tính nhân dân với tính dân tộc.

c. Tập trung thống nhất.

d. Có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp.

39. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, một trong những động lực hàng đầu của chủ nghĩa xã hội là gì?

a. Vật chất và tinh thần.

b. Sức mạnh đoàn kết toàn dân.

c. Nội lực và ngoại lực.

d. Động lực cả trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

40. Hồ Chí Minh đang đề cập đến vấn đề gì trong phát biểu sau: “Ngày mà hàng trăm triệu nhân dân châu Á bị tàn sát và áp bức thức tỉnh để gạt bỏ sự bóc lột đê tiện của một bọn thực dân lòng tham không đáy, họ sẽ hình thành một lực lượng khổng lồ, và trong khi thủ tiêu một trong những điều kiện tồn tại của chủ nghĩa tư bản là chủ nghĩa đế quốc, họ có thể giúp đỡ những người anh em mình ở phương Tây trong nhiệm vụ giải phóng hoàn toàn”?

a. Chủ nghĩa tư bản là con đũa hai vôi.

b. Cách mạng thuộc địa không những không phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc mà có thể giành thắng lợi trước.

c. Giải phóng dân tộc - giải phóng xã hội - giải phóng giai cấp - giải phóng con người.

d. Mối quan hệ bình đẳng và hỗ trợ nhau giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc.